

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện kế hoạch số 252-KH/HU ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Thực hiện kế hoạch số 252-KH/HU ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Ủy ban nhân dân huyện Kbang xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững, sản xuất hàng hóa lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao.

- Tạo ra bước chuyển biến mạnh, cơ bản về nhận thức của người nông dân, thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong phát triển kinh tế hộ gia đình.

sự thay đổi bộ mặt nông thôn của huyện theo hướng tích cực, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân vùng nông thôn.

- Xây dựng nông thôn mới với kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn phát triển nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị; xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; quốc phòng, an ninh, trật tự được giữ vững.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện cần phải đồng bộ, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

II. Mục tiêu thực hiện

1. Mục tiêu tổng quát

- Đảm bảo kinh tế phát triển ổn định và bền vững; phát triển nông nghiệp toàn diện là then chốt, xây dựng nông thôn mới là căn bản và nông dân đóng vai trò chủ thể. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng vùng sản xuất hàng hóa tập trung, tổ chức hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị và ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp nhằm tăng năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của các sản phẩm, hàng hóa nông sản chủ lực.

- Cải thiện đời sống của nông dân, góp phần xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội.

- Chủ động phòng, chống thiên tai và bảo vệ môi trường để ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến cuối năm 2020, có 13/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới, huyện Kbang đạt chuẩn huyện nông thôn mới và mỗi xã có 01 làng đạt chuẩn Nông thôn mới; tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện giảm xuống dưới 07%. Chất lượng cuộc sống dân cư nông thôn được nâng lên, thu nhập bình quân đầu người dân vùng nông thôn đạt trên 38 triệu đồng/người/năm.

- Phân đầu đến năm 2025: Duy trì huyện Kbang đạt chuẩn nông thôn mới. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: từ 50% trở lên; duy trì 13 thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới (theo Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 13/2/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy). Tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện còn dưới 04% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020). Thu nhập bình quân đầu người vùng nông thôn đạt 47 triệu đồng/người/năm. Các công trình hạ tầng thiết yếu (giao thông, thủy lợi, điện, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế...) cơ bản đồng bộ, liên thông và thích ứng với biến đổi khí hậu.

III. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

1. Nâng cao nhận thức về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng về Nghị quyết Trung ương 7; các nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện và chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về chủ trương, cơ chế, chính sách, cách làm hay và mô hình tốt trong tỉnh, trong huyện để người dân hiểu rõ về Chương trình và tự nguyện ủng hộ, tham gia thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thôn, làng, xã.

2. Thúc đẩy phát triển nông thôn

- Đẩy mạnh việc phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn (cánh đồng lớn), có sức cạnh tranh cao.

- Thực hiện tốt việc chuyển đổi đất trồng mía kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng khác có hiệu quả hơn.

- Xử lý kiên quyết, dứt điểm các vi phạm pháp luật về đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện; giải quyết kịp thời những khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, bức xúc của nhân dân về đất đai, chấm dứt hoàn toàn việc khiếu nại vượt cấp, kéo dài, tạo điểm nóng gây mất trật tự, an toàn xã hội.

- Quy hoạch và có chính sách ưu tiên phát triển công nghiệp, các ngành nghề, dịch vụ ở nông thôn, chú trọng các ngành sử dụng nhiều lao động gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn.

- Đa dạng các nguồn lực của Nhà nước và các thành phần kinh tế, xây dựng cơ chế lồng ghép các nguồn lực để đầu tư cho phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện, đặc biệt là các công trình hạ tầng thiết yếu, như: giao thông, thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục ưu tiên dành vốn tín dụng cho khu vực nông nghiệp, nông thôn. Đổi mới cơ chế, thủ tục để tăng khả năng tiếp cận tín dụng cho nông dân và các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

3. Đẩy mạnh tái cơ cấu, phát triển nông nghiệp toàn diện, theo hướng hiện đại

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp huyện Kbang theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu”.

- Chỉ đạo quyết liệt việc củng cố và phát triển các hình thức hợp tác kinh tế (hợp tác xã) phù hợp với từng lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp và thủy sản. Xây dựng thành công các mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả; mô hình liên kết sản xuất, chế biến sản phẩm giữa hợp tác xã, nông hộ (hoặc trang trại) với doanh nghiệp.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách để ứng dụng khoa học công nghệ phù hợp, nhất là công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, đặc biệt chú trọng công nghệ sinh học và cơ giới hóa nông nghiệp.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp, nhất là doanh nghiệp nông nghiệp có liên kết với người nông dân theo chuỗi giá trị gia tăng, gắn với tiêu thụ sản phẩm. Triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ trên địa bàn huyện.

- Chủ động huy động mọi nguồn lực của Nhà nước và các thành phần kinh tế để xây dựng, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng thiết yếu, đặc biệt là các công trình giao thông nông thôn, thủy lợi, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, hệ thống hạ tầng thương mại vùng nông thôn.

- Đảm bảo điều kiện về nhân lực và phương tiện, thuốc thú y để kịp thời phòng, khống chế có hiệu quả và dập tắt các dịch bệnh đối với gia súc, gia cầm, thủy sản, cây trồng; tăng cường kiểm soát giết mổ và an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn huyện.

- Triển khai thực hiện mạnh mẽ chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tiếp tục củng cố, tạo điều kiện để phát triển sản phẩm đã đạt chuẩn cấp tỉnh tiến tới đạt chuẩn quốc gia và xây dựng thêm một số sản phẩm đặc trưng tiềm năng của huyện.

4. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn gắn với đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới văn minh, hiện đại

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến, tiểu thủ công nghiệp, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của huyện theo hướng tăng nhanh tỷ trọng ngành công nghiệp, trong đó ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ, liên kết với các doanh nghiệp lớn để phát triển các sản phẩm công nghiệp nông thôn như sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm dệt thổ cẩm, ...

- Tăng cường các giải pháp cụ thể cho từng mặt hàng chủ lực của huyện trong thời gian đến, như: cà phê, ngô, sắn, mía, mắc-ca, cây ăn quả, cây thực phẩm, gỗ rừng trồng,...

- Huy động tối đa và lồng ghép các nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu; đồng thời, xây dựng quy chế quản lý, sử dụng và duy tu bảo dưỡng để mỗi công trình phát huy tối đa hiệu quả.

- Phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ, đặc biệt là các công trình: giao thông, thủy lợi, điện, nước, viễn thông, công trình phòng chống thiên tai... chú trọng phát triển công trình thủy lợi đa mục tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, cung cấp nước cho dân sinh và sản xuất công nghiệp.

5. Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất trong nông nghiệp

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả một số chính sách khuyến khích đầu tư, danh mục kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện; đặc biệt chú trọng lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hợp tác, liên kết với các hợp tác xã, tổ hợp tác và nông dân trong sản xuất và tiêu thụ nông sản theo mô hình liên kết có quy mô lớn.

- Đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác, phát triển các hình thức liên kết sản xuất. Có cơ chế hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả, thực hiện hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh cho hợp tác xã từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm OCOP, nhất là hàng hóa do các hợp tác xã trên địa bàn huyện sản xuất.

- Phát triển kinh tế trang trại, khuyến khích phát triển mạnh kinh tế hộ gia đình, cá thể, xây dựng mô hình Nông hội trên địa bàn huyện.

6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho nông thôn

- Triển khai thực hiện chương trình, đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm nâng cao trình độ, năng lực, tay nghề để tham gia lao động sản xuất trong thời kỳ mới, tham gia hội nhập quốc tế.

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo hướng phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số,... Đảm bảo đào tạo theo thực tiễn, thực tế, đào tạo có địa chỉ, có việc làm.

- Khuyến khích đa dạng hóa việc làm, đặc biệt là dịch vụ nông nghiệp, nông thôn. Phát triển các ngành nghề phi nông nghiệp như sơ chế, chế biến, phát triển sản phẩm trong Chương trình OCOP.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả xuất khẩu lao động nông thôn.

7. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định và hướng tới xây dựng nông thôn mới theo các tiêu chí nâng cao, kiểu mẫu gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng để tăng thu nhập cho người dân nông thôn.

- Nghiên cứu, vận dụng ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù để tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới gắn với việc đô thị hóa, phát triển du lịch nông nghiệp, sinh thái, vùng sản xuất hàng hóa tập trung.

- Tăng cường thực hiện có hiệu quả các giải pháp huy động nguồn lực thực hiện Chương trình. Huy động tối đa nguồn lực của địa phương để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng trong xây dựng nông thôn mới; có giải pháp thu hút, huy động hiệu quả vốn đầu tư, tín dụng của doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp và địa bàn nông thôn; vận động nhân dân đóng góp xây dựng nông thôn mới theo nguyên tắc tự nguyện.

- Đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện các kế hoạch, đề án phát triển nông thôn trên địa bàn huyện, như: Đề án xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số; Đề án đầu tư nguồn lực phát triển sản xuất, giảm nghèo các thôn làng đặc biệt khó khăn, ...

- Thường xuyên cập nhật, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới để kịp thời nhân rộng các cách làm hay, hiệu quả, các điển hình, mô hình tiên tiến trên địa bàn huyện, rút kinh nghiệm, chấn chỉnh những khuyết điểm, tồn tại.

8. Nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai:

- Xây dựng phương án phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu gắn với kế hoạch phát triển KT – XH, đảm bảo thích ứng và chủ động trước tình huống thiên tai.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ môi trường sinh thái, tiếp tục thực hiện các dự án khuyến lâm, khoán bảo vệ rừng, trồng rừng sản xuất, trồng cây phân tán và trồng rừng thay thế trên địa bàn huyện.

- Tăng diện tích trồng rừng mới, bảo vệ, phát triển và sử dụng hiệu quả, bền vững diện tích rừng hiện có. Thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh, phát huy các tiềm năng phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với bảo vệ rừng.

9. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Kiện toàn tổ chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, trước hết là các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng dẫn của Trung ương. rà soát, chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong ngành nông nghiệp, làm rõ chức năng hành chính công, xóa bỏ những chức năng nhiệm vụ trùng lặp, tăng cường hệ thống quản lý nhà nước ngành nông nghiệp ở cấp huyện, xã.

- Rà soát lại tổ chức thú y, quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản; bảo đảm các điều kiện về cán bộ và phương tiện để kịp thời khống chế và dập tắt dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi; tăng cường kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tổ chức đánh giá hiệu quả các chương trình hỗ trợ người dân vùng nông thôn, người nghèo, các đối tượng chính sách, đặc biệt là người dân ở vùng đặc biệt khó khăn, để xây dựng các giải pháp cụ thể, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế theo hướng tập trung, không dàn trải, cào bằng, giảm đầu mối không cần thiết, đảm bảo hiệu quả, bền vững; khắc phục tính thụ động, trông chờ ỷ lại của người dân nông thôn.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện:

- Tham mưu UBND huyện xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tính đến năm 2030, định hướng đến năm 2040 trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Duy trì và nâng cao chất lượng các xã đạt chuẩn nông thôn mới, hướng tới xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

- Cùng cố và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất (hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại...), xây dựng mô hình liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm, phát triển sản phẩm đã đạt chuẩn cấp tỉnh tiến tới đạt chuẩn quốc gia và xây dựng thêm một số sản phẩm đặc trưng tiềm năng của huyện.

2. Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện:

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến và tiểu thủ công nghiệp, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng ngành công nghiệp, trong đó ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, tăng cường xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, liên kết với các doanh nghiệp lớn để tiêu thụ sản phẩm công nghiệp nông thôn, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm của hợp tác xã, sản phẩm OCOP,...

- Hướng dẫn, khuyến khích tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã... áp dụng hoặc chuyển đổi công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, công nghệ thân thiện với môi trường trong sản xuất, chế biến sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

- Tham mưu xây dựng, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng thiết yếu như: giao thông, thủy lợi, điện, nước, công trình phòng chống thiên tai,...

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện:

- Rà soát quy hoạch sử dụng đất, xây dựng kế hoạch sử dụng đất phù hợp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh việc tích tụ, tập trung đất đai phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn.

- Hướng dẫn địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ môi trường sinh thái khu vực nông thôn gắn liền với xây dựng nông thôn mới. môi trường sinh thái.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban có liên quan xử lý triệt để các vi phạm pháp luật về đất đai theo thẩm quyền. Giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai theo thẩm quyền.

4. Phòng Lao động, TB và XH huyện:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, chính sách, đề án về giảm nghèo.

- Triển khai có hiệu quả đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đảm bảo nâng cao năng lực, trình độ cho lực lượng lao động nông thôn đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

- Tăng cường công tác xuất khẩu lao động ở khu vực nông thôn.

5. Phòng Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện:

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về kế hoạch số 252-KH/HU ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ huyện ủy; kế hoạch thực hiện của UBND huyện về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; chương trình MTQG giảm nghèo; chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Tuyên truyền, phổ biến các mô hình tốt, gương điển hình để nhân dân ủng hộ và làm theo.

6. Phòng Dân tộc huyện:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện.

7. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện:

- Tham mưu UBND huyện phân bổ và lồng ghép các nguồn vốn để tăng cường nguồn lực cho đầu tư nông nghiệp, nông thôn.

- Rà soát, bổ sung chính sách về thuế, phí theo hướng thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành nông nghiệp, đơn giản hóa các thủ tục về thuế.

- Tham mưu UBND huyện triển khai chính sách về bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm theo chuỗi giá trị trong nông nghiệp.

8. UBND các xã, thị trấn:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả.

- Vận dụng linh hoạt cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh để khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn phù hợp với tiềm năng, lợi thế và nhu cầu của địa phương.

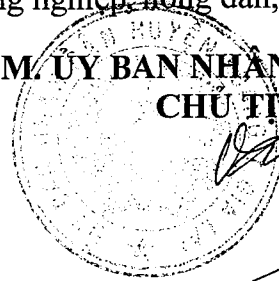
- Định kỳ hàng năm trước ngày (01/12) báo cáo kết quả thực hiện gửi về Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện tổng hợp.

Trên đây là nội dung kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện Kbang thực hiện kế hoạch số 252-KH/HU ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- TT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu VP, VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Phán